

Số: *111* /STNMT-QLĐĐ

Điện Biên, ngày *07* tháng *11* năm 2019

V/v đề nghị đính chính Quyết định, Quy định kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh.

Kính gửi: UBND tỉnh Điện Biên.

Ngày 15/8/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 223/TTr-STNMT về việc đề nghị ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được tách thửa và diện tích đất xây dựng phân mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Ngày 27/9/2019, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được tách thửa và diện tích đất xây dựng phân mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tuy nhiên, do sơ xuất trong quá trình tiếp thu chỉnh sửa Dự thảo Quyết định, Quy định kèm theo Quyết định nêu trên có nội dung sai sót về viện dẫn Điều luật và thời điểm có hiệu lực của văn bản là do lỗi đánh máy, không phải là những sai sót về nội dung quy định cụ thể trong văn bản; trên cơ sở ý kiến tham gia của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1221/STP -XDKTVB ngày 05/11/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh đính chính một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh:

STT	Nội dung đã phê duyệt tại Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên	Nội dung đính chính thành
Tại Điều 2	Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2019 và thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh về ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và mức đất xây dựng phân mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên	Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2019 và thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh về ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và mức đất xây dựng phân mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối với Quy định kèm theo Quyết định:

STT	Nội dung đã phê duyệt tại phần Quy định kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên	Nội dung đính chính thành
1. Tại Khoản 1 Điều 5	<p>a) Bằng ba (03) lần hạn mức giao đất ở đô thị quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng hai (02) lần hạn mức giao đất ở đô thị quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p> <p>b) Đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một hộ; hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp được tính bằng bốn (04) lần hạn mức giao đất ở tại đô thị quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy định này cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng ba (03) lần cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p>	<p>a) Bằng ba (03) lần hạn mức giao đất ở đô thị quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng hai (02) lần hạn mức giao đất ở đô thị quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p> <p>b) Đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một hộ; hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp được tính bằng bốn (04) lần hạn mức giao đất ở tại đô thị quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy định này cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng ba (03) lần cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p>
2. Tại Khoản 2 Điều 5	<p>a) Bằng ba (03) lần hạn mức giao đất ở tại nông thôn quy định tại các khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 5 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng hai (02) lần đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p> <p>b) Đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một hộ; hộ đồng bào dân tộc thiểu số được tính bằng bốn (04) lần hạn mức giao đất ở tại nông thôn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 5 của Quy định này cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng ba (03) lần cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p>	<p>a) Bằng ba (03) lần hạn mức giao đất ở tại nông thôn quy định tại các khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 4 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng hai (02) lần đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p> <p>b) Đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một hộ; hộ đồng bào dân tộc thiểu số được tính bằng bốn (04) lần hạn mức giao đất ở tại nông thôn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 4 của Quy định này cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng ba (03) lần cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p>

<p>3. Tại điểm b khoản 2 Điều 8</p>	<p>b) Trường hợp tách thửa đất thành thửa đất có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu được phép tách thửa tại Quy định này để hợp với thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng thì diện tích của thửa đất mới sau khi hợp thửa phải có diện tích bằng hoặc lớn hơn diện tích tối thiểu được quy định tại Điều 10 Quy định này. Việc giải quyết cho tách thửa trong trường hợp này phải được xử lý đồng thời với việc hợp thửa đất và Cấp giấy chứng nhận cho thửa đất mới.</p>	<p>b) Trường hợp tách thửa đất thành thửa đất có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu được phép tách thửa tại Quy định này để hợp với thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng thì diện tích của thửa đất mới sau khi hợp thửa phải có diện tích bằng hoặc lớn hơn diện tích tối thiểu được quy định tại Điều 9 Quy định này. Việc giải quyết cho tách thửa trong trường hợp này phải được xử lý đồng thời với việc hợp thửa đất và Cấp giấy chứng nhận cho thửa đất mới.</p>
<p>4. Tại điểm b khoản 2 Điều 9</p>	<p>b) Trường hợp thửa đất nông nghiệp trong khu dân cư phù hợp với quy hoạch đất ở được phép tách thửa theo loại đất ở với điều kiện người sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng sang đất ở trước khi thực hiện tách thửa; trường hợp đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở phù hợp với quy hoạch đất ở thì được tách thửa với điều kiện diện tích tối thiểu bằng hạn mức giao đất ở quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quy định này và kích thước tối thiểu sau khi tách thửa phải đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	<p>b) Trường hợp thửa đất nông nghiệp trong khu dân cư phù hợp với quy hoạch đất ở được phép tách thửa theo loại đất ở với điều kiện người sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng sang đất ở trước khi thực hiện tách thửa; trường hợp đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở phù hợp với quy hoạch đất ở thì được tách thửa với điều kiện diện tích tối thiểu bằng hạn mức giao đất ở quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này và kích thước tối thiểu sau khi tách thửa phải đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.</p>
<p>5. Tại Khoản 1 Điều 10</p>	<p>Không đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 9 Quy định này.</p>	<p>Không đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 8 Quy định này.</p>

3. Các nội dung khác giữ nguyên theo nội dung đã phê duyệt tại Quyết định, Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được tách thửa và diện tích đất xây dựng phân mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên.

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh xem xét đính chính Quyết định, Quy định kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo sở;
- Thanh tra Sở;
- Chi cục Quản lý đất đai;
- Lưu: VT.




Nguyễn Đăng Nam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTN
V/v Đính chính Quyết định số
34/2019/QĐ-UBND ngày
27/9/2019 của UBND tỉnh

Điện Biên, ngày tháng 11 năm 2019

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 27/9/2019, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được tách thửa và diện tích đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Tuy nhiên, do sơ xuất trong quá trình soạn thảo Quyết định, Quy định kèm theo Quyết định nêu trên có nội dung sai sót. Nay UBND tỉnh Điện Biên đính chính lại như sau:

1. Đối với Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh:

STT	Nội dung đã phê duyệt tại Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên	Nội dung đính chính thành
Tại Điều 2	Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2019 và thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh về ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và mức đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên	Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2019 và thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh về ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và mức đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối với Quy định kèm theo Quyết định:

STT	Nội dung đã phê duyệt tại phần Quy định kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên	Nội dung điều chỉnh thành
-----	---	---------------------------

<p>1. Tại Khoản 1 Điều 5</p>	<p>a) Bằng ba (03) lần hạn mức giao đất ở đô thị quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng hai (02) lần hạn mức giao đất ở đô thị quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p> <p>b) Đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một hộ; hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp được tính bằng bốn (04) lần hạn mức giao đất ở tại đô thị quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy định này cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng ba (03) lần cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p>	<p>a) Bằng ba (03) lần hạn mức giao đất ở đô thị quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng hai (02) lần hạn mức giao đất ở đô thị quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p> <p>b) Đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một hộ; hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp được tính bằng bốn (04) lần hạn mức giao đất ở tại đô thị quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy định này cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng ba (03) lần cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p>
<p>2. Tại Khoản 2 Điều 5</p>	<p>a) Bằng ba (03) lần hạn mức giao đất ở tại nông thôn quy định tại các khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 5 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng hai (02) lần đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p> <p>b) Đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một hộ; hộ đồng bào dân tộc thiểu số được tính bằng bốn (04) lần hạn mức giao đất ở tại nông thôn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 5 của Quy định này cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng ba (03) lần cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p>	<p>a) Bằng ba (03) lần hạn mức giao đất ở tại nông thôn quy định tại các khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 4 của Quy định này đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng hai (02) lần đối với hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p> <p>b) Đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một hộ; hộ đồng bào dân tộc thiểu số được tính bằng bốn (04) lần hạn mức giao đất ở tại nông thôn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 4 của Quy định này cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 5 người trở lên; bằng ba (03) lần cho các hộ gia đình có số lượng nhân khẩu từ 4 người trở xuống.</p>
<p>3. Tại điểm b khoản 2 Điều 8</p>	<p>b) Trường hợp tách thửa đất thành thửa đất có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu được phép tách thửa tại Quy định này để hợp với thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng thì diện tích của thửa đất mới sau khi hợp thửa phải có diện tích</p>	<p>b) Trường hợp tách thửa đất thành thửa đất có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu được phép tách thửa tại Quy định này để hợp với thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng thì diện tích của thửa đất mới sau khi hợp thửa phải có diện tích</p>

	bằng hoặc lớn hơn diện tích tối thiểu được quy định tại Điều 10 Quy định này. Việc giải quyết cho tách thửa trong trường hợp này phải được xử lý đồng thời với việc hợp thửa đất và Cấp giấy chứng nhận cho thửa đất mới.	bằng hoặc lớn hơn diện tích tối thiểu được quy định tại Điều 9 Quy định này. Việc giải quyết cho tách thửa trong trường hợp này phải được xử lý đồng thời với việc hợp thửa đất và Cấp giấy chứng nhận cho thửa đất mới.
4. Tại điểm b khoản 2 Điều 9	b) Trường hợp thửa đất nông nghiệp trong khu dân cư phù hợp với quy hoạch đất ở được phép tách thửa theo loại đất ở với điều kiện người sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng sang đất ở trước khi thực hiện tách thửa; trường hợp đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở phù hợp với quy hoạch đất ở thì được tách thửa với điều kiện diện tích tối thiểu bằng hạn mức giao đất ở quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quy định này và kích thước tối thiểu sau khi tách thửa phải đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.	b) Trường hợp thửa đất nông nghiệp trong khu dân cư phù hợp với quy hoạch đất ở được phép tách thửa theo loại đất ở với điều kiện người sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng sang đất ở trước khi thực hiện tách thửa; trường hợp đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở phù hợp với quy hoạch đất ở thì được tách thửa với điều kiện diện tích tối thiểu bằng hạn mức giao đất ở quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này và kích thước tối thiểu sau khi tách thửa phải đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.
5. Tại Khoản 1 Điều 10	Không đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 9 Quy định này.	Không đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 8 Quy định này.

3. Các nội dung khác tại Quy định kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên vẫn có hóa hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư Pháp;
- Các Đ/c TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**